

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH T**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 123/2023/HS-ST

Ngày: 09-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Minh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Phương Nam và bà Bùi Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Quang, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Cẩm, Kiểm sát viên .

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2023/TLST –HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết H, sinh ngày: 10/7/1999, tại tỉnh T; nơi thường trú: Thôn T, xã A, huyện V, tỉnh T; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Khắc H, sinh năm 1972 và bà Hồ Thị Q, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có. Gia đình có ba chị em ruột, bị can là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, sau đó bị tạm giữ từ ngày 05/01/2023, khởi tố, chuyển tạm giam. Đến ngày 08/3/2023, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” cho đến nay. Bị cáo có mặt.

* *Người làm chứng:* Ông Trần Xuân T, sinh năm 1979; nơi Thường trú: Chung cư Đ, phường N, thành phố H, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 04/01/2023, Nguyễn Viết H đến quán Ga ở đường T, phường P, thành phố H để ăn nhậu. Tại đây, H tình cờ gặp một người con gái tên T (H đã gặp trước đây tại thành phố N), T rủ H ngồi cùng bàn ăn nhậu với T, có các người bạn khác của T là M, H, H. Sau khi ăn nhậu xong thì cả nhóm rủ nhau đi taxi đến quán bar V ở đường T, phường P, thành phố H để uống bia, nghe nhạc. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày thì H nhờ H đi bộ ra đường T để nhận ma túy, H

đồng ý. H đưa máy điện thoại di động của H đang gọi cho người bán ma túy để H nghe, người bán hẹn H ra trước nhà số 79 đường T, thành phố H để nhận ma túy, H đưa trả điện thoại lại cho H và đi bộ một mình đến trước nhà số 79 đường T, thành phố H. Tại đây, H gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) đứng cạnh xe taxi đợi sẵn, người này đưa ma túy cho H rồi lên xe taxi rời đi, H cầm ma túy trên tay, quay lại quán bar V, trên đường đi vào lúc 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H bắt quả tang, thu giữ trên tay phải của H đang cầm 01 (một) túi ni lông màu trắng có viên màu đỏ, bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén màu xanh, 01 (một) túi ni lông màu trắng có viên màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể rắn (dạng cục). H khai nhận tất cả là ma túy dạng kẹo và khay, mục đích đi lấy ma túy là để cùng nhau sử dụng. Kết quả kiểm tra nước tiểu phát hiện nhanh ma túy thì Nguyễn Viết H âm tính với chất ma túy.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi ni lông màu trắng có viên màu đỏ, bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén màu xanh;

- 01 (một) túi ni lông màu trắng có viên màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể rắn (dạng cục);

- 01 điện thoại di động hiệu iPhone màu vàng có số Imel: 357300090519821.

* Tại Bản kết luận giám định số 08/KL-KTHS ngày 08/01/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, kết luận:

+ 04 (bốn) viên nén màu xanh gửi giám định, có khối lượng là 1,7654g (Một phẩy bảy sáu năm bốn gam), là ma túy, loại MDMA;

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định có khối lượng là 1,7812g (Một phẩy bảy tám một hai gam), là ma túy, loại Ketamine.

Sau khi giám định, phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh T đã hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và đang tiếp tục tạm giữ gồm:

+ 1,6154g (Một phẩy sáu một năm bốn gam) mẫu bột được nghiền từ 04 viên nén màu xanh;

+ 1,6812g (Một phẩy sáu tám một hai gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng.

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong theo quy định.

* Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, truy tố xác định 01 điện thoại di động hiệu iPhone màu vàng có số Imel: 357300090519821 là tài sản cá nhân của H, không sử dụng vào việc phạm tội, không lưu giữ thông tin liên quan đến tội phạm nên đã trả lại cho Nguyễn Viết H.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định, cần chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H để đảm bảo cho việc xét xử vụ án.

Tại bản cáo trạng số 122/CT-VKSTPH ngày 03 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Nguyễn Viết H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Viết H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại đã qua giám định và được niêm phong theo quy định;

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Viết H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, tại đoạn đường trước nhà số 79 đường T, phường P, thành phố H, tỉnh T, Nguyễn Viết H đang cầm trên tay 01 gói ni-lông bên trong có 1,7654g ma túy, loại MDMA và 1,7812g ma túy, loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tổng tỷ lệ % của hai chất ma túy so với mức tối thiểu quy định tại điểm l, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 44,2%. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh T truy tố Nguyễn Viết H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trực tiếp ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người và góp phần làm tăng các vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm để có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại đã qua giám định là chất độc hại cần lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đúng hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết H 01 (một) năm tù. Được trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 05/01/2023 đến ngày 08/3/2023. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 1,6154g mẫu bột được nghiền từ 04 (bốn) viên nén màu xanh; 1,6812g mẫu tinh thể rắn màu trắng.

+ Tất cả số ma túy trên được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong bên ngoài có 02 chữ ký của giám định viên Trần nam; 02 chữ ký của điều tra viên Trần Văn Viên; 02 dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Viết H, bắt ngày 04/01/2023”.

Vật chứng trên có đặc điểm được xác định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Viết H phải chịu 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Sở tư pháp tỉnh T;
- Phòng PV 06 CA tỉnh T;
- VKSND TP H;
- CA thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Luru.

Tôn Minh Hiền